TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 82/2023/HS-PT
Ngày: 26 - 5 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Thành Quang**

Các Thẩm phán: Ông **Trương Ngọc Hồng**

Ông **Vũ Thế Mạnh**

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà **Trương Thị Quý** – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang*** tham gia phiên tòa: Bà **Huỳnh Thị Cẩm Loan** – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 45/2023/TLPT-HS ngày 24 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo Bùi Văn B, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 09/2023/HS-ST ngày 21/02/2023 của Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh Kiên Giang.

Bị cáo có kháng cáo:

Bùi Văn B, sinh năm 1966; nơi sinh: G - Kiên Giang. Nơi cư trú: ấp P, xã A, huyện G, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: Làm rẫy; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn O và bà Trần Thị C, vợ là Nguyễn Thu H (đã chết) và 05 người con, lớn nhất sinh năm 1990, nhỏ nhất sinh năm 2007. Tiền án: 01 tiền án về tội đánh bạc, ngày 23/9/2022 bị Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh Kiên Giang xử phạt 20.000.000 đồng, theo bản án số 37/2022/HS-ST; tiền sự: Không; về nhân thân: 01 tiền sự về hành vi đánh bạc theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 67/QĐ-XPHC ngày 20/6/2019 của Công an huyện G với số tiền 1.500.000 đồng. Bị cáo tại ngoại, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 12 giờ 00 phút ngày 03/10/2022 lực lượng Công an huyện G tiến hành bắt quả tang tụ điểm đánh bạc ăn thua bằng tiền, hình thức đá gà trên phần đất phía sau nhà của ông Đinh Văn Cảnh thuộc ấp Hiệp An, xã Thủy Liễu, huyện G, tỉnh Kiên Giang. Quá trình làm việc kiểm tra thông tin trên điện thoại của Nguyễn N phát hiện vào ngày 01/10/2022 Nam có thực hiện mua bán số lô, số đề với Bùi Văn B.

Qua điều tra xác định việc bán số đề có lợi nhuận cao nên bị cáo Nguyễn N đã tham gia bán số đề được 01 ngày tại nhà của bị cáo thuộc ấp Phước Tân, xã Vĩnh Phước A, huyện G, tỉnh Kiên Giang trước khi bị Cơ quan điều tra phát hiện. Hình thức bán số đầu, đuôi, lô 02 con và số đá. Hình thức bán và trúng thưởng như sau:

- Đối với đài địa phương (Đài Miền Nam): Số đầu và số đuôi tỷ lệ trúng thưởng 1 trúng 80 có nghĩa là mua 1000đ trúng thưởng 80.000đ; Lô hai con: mua 1000đ người mua phải trả 15.000đ, trúng thưởng 80.000đ/1 lô số trúng; Số đá thẳng mua 1000đ người mua phải trả 30.000đ, trúng thưởng 500.000đ/1 cặp số trúng.

- Đối với đài Hà Nội (Đài Miền Bắc): Số đầu mua 1.000đ người mua phải trả 5000đ, trúng thưởng 80.000đ; Lô hai con: người mua 1000đ phải trả 24.000đ, trúng thưởng 80.000đ/1 lô số trúng; Số đá mua 1000đ người mua phải trả 50.000đ, trúng thưởng 500.000đ/1 cặp số trúng.

Kết quả điều tra xác định bị cáo Nguyễn N bán số đề cho bị cáo Bùi Văn B trong ngày 01/10/2022 gồm hai đài Long An và đài Hà Nội được các con số như sau:

- Phần tin nhắn thứ nhất bán đài Long An:

+ Số đầu bán ra được 05 lượt con số, tổng số tiền là: 180.000 đồng.

+ Số đuôi bán ra được 05 lượt con số, tổng số tiền là: 140.000 đồng.

+ Số lô 02 con bán ra được 06 lượt con số, tổng số tiền là: 1.650.000 đồng.

+ Số đá thẳng bán ra được 01 cặp số, tổng số tiền là: 150.000 đồng.

Tổng số tiền bán được đài Long An là: 2.120.000 đồng (hai triệu một trăm hai mươi mươi ngàn đồng).

- Phần tin nhắn thứ hai bán đài Hà Nội:

+ Số đầu bán ra được 05 lượt con số, tổng số tiền là: 650.000 đồng.

+ Số lô 02 con bán ra được 05 lượt con số, tổng số tiền là: 1.200.000 đồng.

+ Số đá bán ra được 02 cặp số, tổng số tiền là: 500.000 đồng.

Tổng số tiền bán được đài Hà Nội là: 2.350.000 đồng (hai triệu ba trăm năm mươi ngàn đồng).

Như vậy, tổng số tiền bị cáo Nguyễn N bán số đề cho bị cáo Bùi Văn B trong ngày 01/10/2022 cả hai đài Long An và Hà Nội là 2.120.000 + 2.350.000 = 4.470.000 đồng (bốn triệu bốn trăm bảy mươi ngàn đồng).

* Trúng thưởng ngày 01/10/2022 như sau:

- Đài Hà Nội: Đối chiếu với kết quả xổ số, số lô 02 con có 01 lô số trúng với số tiền 800.000 đồng.

Như vậy: Tổng số tiền đã đánh bạc của bị cáo Nguyễn N và Bùi Văn B tham gia mua, bán số đề và trúng thưởng trong ngày 01/10/2022 là: 4.470.000 + 800.000 = 5.270.000 đồng (năm triệu hai trăm bảy mươi ngàn đồng). Hai bị cáo xác định số tiền đánh bạc ngày 01/10/2022 đã chung chi với nhau xong.

Bị cáo Nguyễn N khai nhận tham gia bán số đề một ngày thì bị phát hiện. Số tiền thu lợi bất chính khi tham gia bán số đề là 5.270.000 đồng.

* *Về vật chứng trong vụ án:* Trong quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã tiến hành thu giữ gồm:

- 02 (hai) cây viết (01 cây nhãn hiệu TL-027 mực màu xanh và 01 cây nhãn hiệu TL027 mực màu đỏ);

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu xanh, số Imel: 861128055853433;

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu đỏ, số Imel: 865950049367592;

- 01 (một) điện thoại Nokia bàn phím màu xanh, số Imel: 355043870562858;

Các vật chứng trên hiện đang được B quản tại Kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự huyện G.

- Tiền VNĐ 5.270.000 đồng (*Năm triệu hai trăm bảy mươi ngàn đồng*), theo giấy nộp tiền vào Chi cục Thi hành án dân sự huyện G ngày 26/10/2022.

*** Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 09/2023/HS-ST ngày 21/2/2023 của Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh Kiên Giang đã quyết định:**

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Bùi Văn B 06 (*Sáu*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính kể từ ngày bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí, báo quyền kháng cáo theo luật định.

*** Sau khi xét xử sơ thẩm**, ngày 03/03/2023 bị cáo Bùi Văn B kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt tù.

*** Tại phiên tòa phúc thẩm:**

- Bị cáo thừa nhận Bản án sơ thẩm xét xử bị cáo về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là đúng tội và xin xem xét kháng cáo của bị cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang phát biểu quan điểm giải quyết vụ án như sau: Cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là đúng tội của bị cáo. Xét kháng cáo của bị cáo thấy rằng, cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo, áp dụng

tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng và xử phạt bị cáo 06 tháng tù là phù hợp. Do đó, đề nghị HĐXX áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo B, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Xét đơn kháng cáo của bị cáo về nội dung, quyền kháng cáo, thủ tục kháng cáo và thời hạn kháng cáo đã đúng quy định tại các Điều 331, 332 và 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét giải quyết đơn kháng cáo của bị cáo theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về quyết định của bản án sơ thẩm:

Ngày 01/10/2022 tại ấp P, xã A, huyện G, tỉnh Kiên Giang, bị cáo Nguyễn N đã bán số lô, số đề cho bị cáo Bùi Văn B, qua đối chiếu với các tin nhắn được lưu trong điện thoại của bị cáo Nam thì số tiền bị cáo Nguyễn N và Bùi Văn B tham gia đánh bạc trong ngày 01/10/2022 là 5.270.000đ, bị cáo Nam thu lợi từ việc đánh bạc là 5.270.000đ (*Năm triệu hai trăm bảy mươi nghìn đồng*). Do đó, Bản án sơ thẩm đã xét xử bị cáo Nguyễn N và Bùi Văn B về tội "*Đánh bạc*" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo:

Xét thấy, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đang có một tiền án về tội Đánh bạc, chưa được xóa án tích, nay lại tiếp tục thực hiện hành vi Đánh bạc, điều này cho thấy bị cáo không biết ăn năn, hối cải. Mức án mà cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 06 tháng tù, đầu khung hình phạt là đã chiếu cố cho bị cáo. Tại giai đoạn phúc thẩm, bị cáo đã cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ mới là con của người có công với cách mạng nên áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo. Tuy nhiên, đối với mức án mà cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 06 tháng tù là phù hợp và tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, nên HĐXX không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[4] Xét quan điểm của Kiểm sát viên: Đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ nên chấp nhận.

[5] Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo kháng cáo không được chấp nhận nên phải chịu án phí phúc thẩm là 200.000 đồng.

[6] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Bùi Văn B.

- Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 09/2023/HS-ST ngày 21 tháng 02 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh Kiên Giang.

2. Áp dụng: Khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo **Bùi Văn B – 06 (Sáu) tháng tù** về tội **"Đánh bạc"**. Thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo vào chấp hành án.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm là 200.000 đồng.

4. Các quyết định khác của Bản án số: 09/2023/HS-ST ngày 21 tháng 02 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh Kiên Giang, không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- Vụ giám đốc kiểm tra 1 (1);
- VKSND Cấp cao tại Tp. HCM (1);
- TAND Cấp cao tại Tp.HCM (1);
- VKSND tỉnh KG (1);
- Sở Tư pháp tỉnh KG (1);
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh KG (1);
- Cơ quan điều tra huyện (1)
- VKSND huyện (1)
- TAND; THA huyện (1)
- CC THADS huyện (1)
- Bị cáo (1);
- Lưu (7).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thành Quang